

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Anh Lại Ngọc T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Khu phố CL, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lại Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/02/2014 tại UBND thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T chơi cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần, khó khăn về kinh tế, vợ chồng bất hòa, thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù gia đình và cơ quan đã hoà giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn không được giải quyết, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay chị H và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con: Chị Nguyễn Thị H và anh Lại Ngọc T có 02 con chung là cháu Lại Hải A, sinh ngày 30/11/2014 và cháu Lại Hải V, sinh ngày 22/9/2018. Chị H và anh T đã thỏa thuận, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Lại Hải A và Lại Hải V, chị H tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên chị H và anh T yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về việc trông

nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của anh chị.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Lại Ngọc T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị H và anh Lại Ngọc T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 09/11/2021, Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành; hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con, việc chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con. Cả hai bên đều yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ. Vì vậy, có đủ điều kiện để công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lại Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Lại Hải A, sinh ngày 30/11/2014 và Lại Hải V, sinh ngày 22/9/2018; anh Lại Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0015604 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh. Chị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND TT LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN*****Lê Viết Tám***